

Số: 07/YCBG-TTYT

Hà Tiên, ngày 28 tháng 04 năm 2025

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

### **Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam**

Căn cứ luật đấu thầu số 22/2023/QH15, ngày 23/6/2023 của Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xây dựng giá gói thầu mua sắm hàng hóa và cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập; nghị định 24/2024/NĐ-CP, ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; luật số 57/2024/QH15 ngày 15 tháng 01 năm 2025;

Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu vật tư y tế dùng trong khám chữa bệnh thường xuyên năm 2025 với nội dung cụ thể như sau:

### **I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Địa chỉ: Số 65, Cách Mạng Tháng Tám, khu phố III, phường Tô Châu, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Ông Bùi Thanh Hiệp, trưởng khoa Dược - trang thiết bị - vật tư y tế. Điện thoại: 02973.966.122. Email: [buithanhhiiepbvhtkg@gmail.com](mailto:buithanhhiiepbvhtkg@gmail.com)

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

01 Bản cứng có ký tên và đóng dấu gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên, địa chỉ: Số 65, Cách Mạng Tháng Tám, khu phố III, phường Tô Châu, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

01 bản file Excel gửi qua email: [buithanhhiiepbvhtkg@gmail.com](mailto:buithanhhiiepbvhtkg@gmail.com)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 8 giờ 00 ngày 29 tháng 04 năm 2025 đến trước 17 giờ 00 ngày 09 tháng 05 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 09 tháng 05 năm 2025.

### **II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Danh mục vật tư y tế dùng trong khám chữa bệnh thường xuyên năm 2025.

STT	Tên vật tư y tế, hóa chất, trang thiết bị y tế thông thường	Thành phần, tiêu chí, thông số kỹ thuật cơ bản	Tiêu chuẩn	Đơn vị tính	số lượng
1	Băng keo 2,5x5m	Cấu tạo của băng keo lụa Urgosyval 2,5x5m Phần nền băng vải lụa: Mềm mịn, có độ bền và chắc chắn cao, thân thiện với môi trường và an toàn cho người sử dụng. Lớp keo: Sử dụng keo kẽm oxit không dung môi tạo độ cứng, có độ bám dính lâu dài. Đặc biệt, chất keo ít gây kích ứng, hạn chế nguy cơ phản ứng da, thích hợp cho cả làn da nhạy cảm nhất.	ISO ,FDA	cuộn	1.200
2	Bình đựng sắc nhọn 6,8l	Hộp bằng nhựa màu vàng, nắp đỏ. 6,8 lít	ISO 13485	Cái	200
3	Bộ điều kinh ( ống karman)	Xilanh và piston: 1 bộ - Ống hút: 2 ống - Dầu bôi trơn: 1 lọ Sản phẩm đạt tiêu chuẩn TCCS 01:2016/NP	TCCS 01:2016/NP	Bộ	80
4	Bo đỡ cao su	Bo cao su 90ml, (cao su mềm )	ISO 13485	cái	240
5	Bo huyết áp	Bo bằng cao su dùng cho Huyết áp kế cơ	ISO 13485	cái	16
6	Bộ rửa dạ dày size 28	ỐNG Faucher, có thể nối với dây dẫn cao su đầu tù kết hợp với quả bóp, hoặc dùng ống Levine khi rửa cho trẻ em hoặc khi cần rửa nhiều lần với điều kiện dạ dày không có thức ăn làm tắc ống.	ISO 13485	Bộ	15
7	Chỉ chromic catgut số 1, dài 75cm, kim tròn 1/2c, dài 40mm, C50A40	Đóng gói bằng giấy Tyvek 100% sợi HDPE bền dai, chống rách, ngăn khuẩn hiệu quả. Chỉ làm từ collagen thanh mạc ruột bò (không phải cừu hoặc dê), sợi chắc, dễ uốn. Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat	ISO 13485	tép	120
8	Chỉ chromic catgut số 2/0, dài 75cm, kim tròn 1/2c, dài 36mm, C30A36	Đóng gói bằng giấy Tyvek 100% sợi HDPE bền dai, chống rách, ngăn khuẩn hiệu quả. Chỉ làm từ collagen thanh mạc ruột bò (không phải cừu hoặc dê), sợi chắc, dễ uốn. Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat	iso 13485	tép	120
9	Dây khâu kim khâu cứu giác tròn	Dây kẹp kim khâu cứu KWD 808 giác tròn, Chất liệu dẻo, mềm, bền., màu bóng đẹp., Giác tròn 3.5mm, 1 dây 2 giác cá sấu đầu ra., Dài: 1m.	ISO	sợi	10
10	Dây điện cực máy điện xung trung tần Đông Á	Dây điện cực máy điện xung trung tần Đông Á	ISO	sợi	1
11	Dây nối mềm đường kính nhỏ, nối máy bơm tiêm điện 140cm.	Dây nối bơm tiêm điện với khóa kết nối Luer lock. Khóa bảo vệ: cap connector.Ống chống xoắn. Độ dài của dây nối là 140cm. thể tích lòng ống = 1ml. Sản phẩm tiệt trùng 100% . Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016, Chứng nhận EC	iso 13485,EC	Cái	100
12	Găng tay sản khoa (găng soát tử cung)	- Găng phẫu thuật cổ tay dài được sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 10282:2014. - Chiều dài (min): 490 mm. - Chiều dày 1 lớp (min): 0,15±0,03mm. - Chiều rộng: số 7.0: 89±5mm, số 7.5: 95±5mm. - Cường lực kéo đứt: trước già hóa ≥ 12,5N, sau già hóa ≥ 9,5N. - Độ dẫn dài : trước già hóa ≥ 700%, sau già hóa ≥ 550%. - Găng đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001:2015; ISO 13485:2016.	iso 13485. 1016	Đôi	360

13	Giấy điện tim 3 cần 63x100	Giấy đo điện tim 3 cần . KT: 63mm x 100m x 300 tờ. Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	iso 13485	xấp	80
14	Giấy đo PH (Giấy đo PH )	Đo được chất thử nằm ở thang pH bao nhiêu trong khoảng kiềm hoặc khoảng axit.	iso 13485	Xấp	20
15	Giấy in nhiệt 57 x20	Giấy in cho máy sinh hóa, huyết học . KT: 57mm x 20m. Tiêu chuẩn chất lượng ISO.	ISO	cuộn	40
16	Giấy đo tim thai (152 x 90 mm-150P)	Giấy đo tim thai . KT: 152mm x 90mm x 150 tờ. Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	iso 13485	xấp	130
17	Khóa 3 ngã có dây nối 25cm	- Khóa ba ngã kèm dây nối 25cm - Thiết bị có thể được kết nối với các loại kim luồn, dây truyền dịch, dây truyền máu - Sản phẩm đạt tiêu chuẩn CE, ISO13485	iso 13485, CE, GMP	Cái	100
18	Kim khâu 7x17 kim tam giác	Kim khâu phẫu thuật 7*17 tam giác ( gói 10 cây, hộp 50 gói)	ISO,FDA	Gói	45
19	Kim luồn tĩnh mạch có cánh, có cửa, các loại các cỡ	Kim luồn tĩnh mạch ngoại biên các cỡ 14G, 16G, 17G, 18G, 20G, 22G, 24G. - Kim làm bằng thép không gỉ, đầu kim có 3 mặt vát, sắc bén, dễ lấy ven và giảm đau. - Kim có ống chụp bảo vệ khi chưa sử dụng. - Ống catheter làm từ chất liệu PTFE nhựa y tế tương thích sinh học có tính đàn hồi, chống xoắn-gập. Đầu ống catheter hình vát nón ôm sát kim giúp dễ dàng lấy ven, gây tổn thương ít, ít đau. - Kim có cổng bơm thuốc bổ xung, nắp đậy bật dễ dàng. - Khoang bảo máu thiết kế trong xuất giúp dễ dàng xác định lấy đúng ven . - Khử trùng bằng khí EO( Ethylene Oxide). - ISO 13485:2016; EN ISO 13485:2016; CE hoặc tương đương	iso 13485	Cái	13.000
20	Mask xông khí dung các size	* Chất liệu: PVC y tế, có kẹp mũi * Bình chứa thuốc 6ml, người lớn dây nối oxy 2m, trẻ em dây nối oxy 2m, trẻ em dây nối oxy 2m, sơ sinh dây nối oxy 2m	iso 13485	Cái	2.600
21	Máy đo huyết áp người lớn	Máy đo huyết áp cơ với vòng bít làm bằng chất liệu vải có độ bền cao. Hệ thống dây dẫn khí bằng cao su cao cấp chống oxy hoá. Đồng hồ áp lực hiển thị áp xuất chuẩn (không bị lệch điểm không). Tai nghe có độ khuếch đại lớn Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	iso 13485	Bộ	21
22	Máy đo huyết áp nhỏ	Máy đo huyết áp cơ với vòng bít làm bằng chất liệu vải có độ bền cao. Hệ thống dây dẫn khí bằng cao su cao cấp chống oxy hoá. Đồng hồ áp lực hiển thị áp xuất chuẩn (không bị lệch điểm không). Tai nghe có độ khuếch đại lớn Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	iso 13485	Bộ	11
23	Miếng dán điện cực lớn cho máy trung tần Đông Á	Miếng dán điện cực lớn cho máy trung tần đông á 60x85mm	iso 13485, CE, GMP	Cái	4
24	Nẹp Iselin	Thanh nẹp được làm bằng hợp kim nhôm, lót bên trong một lớp xốp mềm.Thanh nẹp thẳng, dễ dàng uốn cong để giữ ngón tay ở vị trí chức năng khi sử dụng.	iso 13485	Cái	20

25	Nhiệt kế thủy ngân	Bên trong chứa thủy ngân; bên ngoài có vạch định mức đo nhiệt độ; dùng để đo kẹp nách. Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	iso 13485	Cái	48
26	Nước rửa tay nhanh Anosgel 85 NPC 500ml	Thành phần : Ethanol 75,5% (755mg/l) chất làm mềm và ẩm da, chất tạo gel. Sản phẩm không màu, không mùi. Dung dịch sát khuẩn tay nhanh dùng trong nha khoa, bệnh viện - Sát khuẩn tay thường quy và sát khuẩn tay phẫu thuật.	iso 13485,CE	Chai	24
27	Que đường huyết OG CARE	Hộp que thử đường : gồm 50 que Hộp kim gồm : 50 kim, được đóng trong cùng một hộp (gói); - Nhiệt độ bảo quản : 15°C-30°C - Hạn dùng : $\geq 18$ tháng , Sử dụng công nghệ cảm biến sinh học mới nhất - Mẫu máu : máu toàn phần mao mạch tươi - Phạm vi đo lường Glucose : 40-600 mg/dL. Thành phần hóa học : Glucose Oxides $\geq 0.3$ IU; Potassium Ferrocyanide $\geq 0.2$ ug; Other elements 68%. Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485.	iso 13485	Hộp	18
28	Rọ mây treo	Chiều dài của rọ : 13cm, chiều rộng : lớn nhỏ tùy vào từng rọ của các ngón. Dùng nắn xương, bó bột, làm thủ công.	ISO	Bộ	2
29	Viên diệt khuẩn 2.5g	Natri Troclosene (Natri Dichloroisocyanurate) 50%, Mỗi hộp chứa 100 viên, mỗi viên 5g chứa 2,5g hoạt chất	iso,FDA	Hộp	40
30	Vòng T380	Vòng tránh thai New Choice Model T Cu 380A (Copper T 380A), kích thước chiều rộng $32 \pm 0.50$ mm; chiều dài: $-36 \pm 0.50$ mm, được làm từ hợp chất của nhựa Polyethylene và Barium Sulphate. Trục ngang của Vòng tránh thai có quấn dây đồng, đồng thời được rập thêm các mảnh đồng để làm tăng hàm lượng đồng. Trên khung chữ T, ở phần chân được buộc một sợi dây được làm từ nhựa PE tỉ trọng cao giúp cho người sử dụng dễ dàng kiểm tra và tháo vòng dễ dàng hơn. Vòng tránh thai Model T Cu 380A có tác dụng bảo vệ gần như tuyệt đối trong việc phòng tránh thai.	iso 13485	cái	100
<b>Tổng cộng 30 khoản</b>					


2. Địa điểm giao hàng: Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.  
Địa chỉ: Số 65, Cách Mạng Tháng Tám, khu phố III, phường Tô Châu, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: tối đa 07 ngày, theo từng đợt, trong vòng 24 tháng.

4. Giá báo giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có), chi phí vận chuyển ... bên mua không phải trả bất kỳ một chi phí nào thêm.


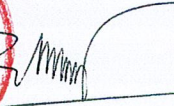
5. Mẫu báo giá của các hãng sản xuất, nhà cung cấp theo **phụ lục I** đính kèm

yêu cầu báo giá này.

Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên rất mong nhận được sự quan tâm và Bảng báo giá của quý công ty/đơn vị./: 

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- BGĐ, CNTT (đăng tải), KD, TCKT;
- Lưu Văn thư.

  
GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC  
TRUNG TÂM  
Y TẾ  
THÀNH PHỐ  
HÀ TIÊN  
  
Nguyễn Hiếu Nghĩa



**PHỤC LỤC I  
BÁO GIÁ (1)**

**Kính gửi: TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ HÀ TIÊN.**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các vật tư y tế, hóa chất và trang thiết bị y tế thông thường dùng trong hoạt động thường xuyên như

1. Báo giá cho các vật tư y tế, hóa chất và trang thiết bị y tế thông thường cần mua sắm cấp bách :

STT	Tên vật tư y tế, hóa chất, trang thiết bị y tế thông thường (2)	Ký, mã, nhãn hiệu, hãng sản xuất (3)	Mã HS (4)	Năm sản xuất (5)	Xuất xứ (6)	Số lượng (7)	Đơn giá (VND) (8)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VND) (9)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND) (10)	Thành tiền (NVD) (11)
1										
2										
3										
n	.....									
<b>Tổng cộng</b>										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của các vật tư y tế, hóa chất và trang thiết bị y tế thông thường)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng .....ngày, kể từ ngày .....tháng .....năm.....[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày.... tháng.... năm....[ghi ngày....tháng ...năm kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

Giá trị của các vật tư y tế, hóa chất và trang thiết bị y tế thông thường nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.....tháng.....năm.....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp (12)**  
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

**Ghi chú:**

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại vật tư y tế, hóa chất và trang thiết bị y tế thông thường theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của vật tư y tế, hóa chất và trang thiết bị y tế thông thường tương ứng với chủng loại hóa chất xét nghiệm, vật tư y tế dùng trong xét nghiệm ghi tại cột "Danh mục vật tư y tế, hóa chất và trang thiết bị y tế thông thường".
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng vật tư y tế, hóa chất và trang thiết bị y tế thông thường.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của vật tư y tế, hóa chất và trang thiết bị y tế thông thường.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng theo đúng số lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng vật tư y tế, hóa chất và trang thiết bị y tế thông thường.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể các chi phí liên quan; chi tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có).
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng vật tư y tế, hóa chất và trang thiết bị y tế thông thường. Giá trị tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng vật tư y tế, hóa chất và trang thiết bị y tế thông thường (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

